



Tuyên Quang, ngày 22 tháng 10 năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BAN HÀNH DANH MỤC TÀI SẢN MUA SẮM TẬP TRUNG, ĐƠN VỊ THỰC HIỆN MUA SẮM TẬP TRUNG; THỜI HẠN GỬI VĂN BẢN ĐĂNG KÝ MUA SẮM TẬP TRUNG CẤP ĐỊA PHƯƠNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG

DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng 1. Phạm vi điều chỉnh Quyết định này Ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung, đơn vị mua sắm tập trung; thời hạn gửi văn bản đăng ký mua sắm tập trung cấp địa phương trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại khoản 1 Điều 76, khoản 3 Điều 77, khoản 1 Điều 78 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. 2. Đối tượng áp dụng a) Cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam; Cơ quan Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Đơn vị sự nghiệp công lập. b) Ủy ban nhân dân xã, phường. c) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng đảm bảo phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật Đấu thầu năm 2023; Điều 76, Điều 77, Điều 78, Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Đối tượng Cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam đảm bảo theo quy định tại khoản 3, Điều 13, Nghị định số 165/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ Quy định việc quản lý, sử dụng tài sản tại cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam.
Điều 2. Danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp địa phương Xe ô tô tải pickup cabin kép	Danh mục tài sản mua sắm tập trung được kế thừa danh mục tại Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang Ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Hà Giang: xe ô tô tải pickup cabin kép (xe ô tô chuyên dùng của các cơ quan, đơn vị); Tại khoản 1, khoản 2 Điều 53 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 quy định: Điều 53. Mua sắm tập trung

DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	1. Mua sắm tập trung được áp dụng khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây: a) <u>Hàng hóa, dịch vụ cần mua sắm với số lượng lớn, chủng loại tương tự ở một hoặc nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị.</u> Trường hợp mua thuốc hiếm, thuốc cần mua với số lượng ít có thể áp dụng hình thức mua sắm tập trung để bảo đảm có đủ thuốc phục vụ nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh; b) <u>Thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ áp dụng mua sắm tập trung quy định tại khoản 2 Điều này.</u> 2. <u>Thẩm quyền ban hành danh mục hàng hóa, dịch vụ áp dụng mua sắm tập trung được quy định như sau:</u> a) Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục mua sắm tập trung cấp quốc gia đối với thuốc; danh mục mua sắm tập trung cấp quốc gia đối với thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm trong trường hợp cần thiết; b) Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành danh mục hàng hóa, dịch vụ áp dụng mua sắm tập trung cấp quốc gia, trừ danh mục do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành theo quy định tại điểm a khoản này; c) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, người đứng đầu doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp do doanh nghiệp nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ ban hành danh mục hàng hóa, dịch vụ áp dụng mua sắm tập trung (bao gồm cả danh mục thuốc, thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm) thuộc phạm vi quản lý của mình, trừ hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục mua sắm tập trung cấp quốc gia do Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành theo quy định tại điểm a và điểm b khoản này. Tại khoản 2, Điều 76, Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định: “Điều 76. Danh mục tài sản mua sắm tập trung 2. Nguyên tắc xây dựng và áp dụng danh mục tài sản mua sắm tập trung: a) Tài sản đưa vào danh mục mua sắm tập trung được điều chỉnh để phù hợp với yêu cầu quản lý, nhu cầu mua sắm, quy định của pháp luật và năng lực tổ chức thực hiện của đơn vị mua sắm tập trung. b) Danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp quốc

DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	gia áp dụng chung cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của bộ, cơ quan trung ương và địa phương. c) Danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp bộ, cơ quan trung ương áp dụng cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của bộ, cơ quan trung ương, <u>danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp địa phương áp dụng cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương.</u> d) <u>Tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung cấp bộ, cơ quan trung ương, địa phương không được trùng lặp với danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp quốc gia đã được Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.</u> Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 69/2024/TT-BTC ngày 01/10/2024 quy định danh mục hàng hóa, dịch vụ áp dụng mua sắm tập trung cấp quốc gia. Danh mục là Xe ô tô phục vụ công tác chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Từ quy định nêu trên danh mục tài sản mua sắm tập trung quy định tại Điều dự thảo Quyết định là đảm bảo theo quy định.
Điều 3. Đơn vị mua sắm tập trung Sở Tài chính thực hiện mua sắm tập trung đối với danh mục tài sản quy định tại Điều 2 Quyết định này.	Tại Điều 77, Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định: “Điều 77. Đơn vị mua sắm tập trung 1. <i>Đơn vị mua sắm tập trung thuốc, thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm quốc gia: Là đơn vị thuộc Bộ Y tế hoặc đơn vị khác được Thủ tướng Chính phủ giao thực hiện nhiệm vụ mua sắm tập trung thuốc, thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm thuộc danh mục mua sắm tập trung cấp quốc gia.</i> 2. <u>Đơn vị mua sắm tập trung của</u> các bộ, cơ quan trung ương, <u>các tỉnh: Là đơn vị thuộc</u> các bộ, cơ quan trung ương, <u>các tỉnh được giao nhiệm vụ thực hiện:</u> a) <i>Mua sắm tài sản cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý đối với tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung cấp quốc gia, trừ thuốc, thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm thuộc danh mục mua sắm tập trung cấp quốc gia quy định tại khoản 1 Điều này.</i> <u>b) Mua sắm tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung cấp bộ, cơ quan trung ương, địa</u>

DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	<u>phương.</u> 3. Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, <u>Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định theo thẩm quyền đơn vị mua sắm tập trung để thực hiện mua sắm theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này trên cơ sở tổ chức sắp xếp lại, giao bổ sung nhiệm vụ cho cơ quan, tổ chức, đơn vị hiện có (không thành lập mới, không bổ sung biên chế của bộ, cơ quan trung ương, địa phương).</u> Từ các quy định nêu trên nội dung quy định tại Điều 3 là đảm bảo quy định hiện hành.
Điều 4. Thời hạn gửi văn bản đăng ký mua sắm tập trung (trừ thuốc, hóa chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế) Các cơ quan, đơn vị đầu mối đăng ký mua sắm tập trung tổng hợp nhu cầu mua sắm tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, gửi văn bản đăng ký mua sắm tập trung đến đơn vị mua sắm tập trung quy định tại Điều 3 Quyết định này trước ngày 20 tháng 3 hằng năm.	Thời hạn gửi văn bản đăng ký mua sắm tập trung cấp địa phương được kế thừa Quyết định số 03/2025/QĐ-CTUBND ngày 11/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về đơn vị mua sắm tập trung và thời hạn gửi văn bản đăng ký mua sắm tập trung đối với tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung cấp quốc gia trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Tại khoản 1 Điều 78, Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định: “Điều 78. Tổng hợp nhu cầu mua sắm tập trung (trừ thuốc, hóa chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế) 1. <u>Căn cứ phạm vi dự toán ngân sách được giao và nguồn kinh phí được phép sử dụng, cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhu cầu mua sắm tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung có trách nhiệm lập văn bản đăng ký mua sắm tập trung, gửi cơ quan quản lý cấp trên (sau đây gọi là đầu mối đăng ký mua sắm tập trung) để tổng hợp gửi đơn vị mua sắm tập trung của bộ, cơ quan trung ương, các tỉnh theo thời hạn do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố để áp dụng cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.</u> Cơ quan, tổ chức, đơn vị chịu trách nhiệm về việc đăng ký nhu cầu mua sắm tài sản của mình Từ quy định nêu trên, nội dung quy định tại Điều 4 của Dự thảo Quyết định là đảm bảo quy định.
Điều 5. Điều khoản thi hành 1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng 11 năm 2026.	

DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở: Tài chính, Giám đốc Sở, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.	